

Họ tên:

Lớp:

Phiếu cuối tuần 8 – Tiếng Việt

I. Đọc

am ạp ăm ăp
lam lữ lắp ráp tắm tre cặp da
quà cáp hăm hở đắp đê sắp mưa
Ngà có tám vớ ô ly.
Chú Tám vạm vỡ, có cơ bắp.

II. Bài tập

Bài 1. Nối đúng chữ thường và chữ hoa

1	a	B	B	8	i	L	J	15	t	X	U
2	b	O	O	9	k	I	L	16	u	U	P
3	d	A	A	10	l	K	K	17	x	P	h
4	o	D	D	11	m	R	T	18	y	S	E
5	e	H	H	12	n	V	M	19	p	T	I
6	g	E	E	13	v	M	N	20	s	Y	Y
7	h	G	G	14	r	N	R				

Bài 2. Điền **am** – **ăm**

v..... vồ mua s..... ch..... làm
t..... rửa chè l..... th..... cỏ
đ..... mê t..... tre lọ m.....

Bài 3. Điền **ap** – **ấp**

Th..... lửa ng..... ngủ g..... cá
Bọ c..... đ..... đê g..... gờ

Bài 4. Điền **i** – **y**

b..... ve tá v..... da chú
đ..... bộ tế tứ tr..... nhớ

Bài 5. Đọc và trả lời câu hỏi.

Bé Thi bị ốm

Bố mẹ chở Thi về quê thăm bà. Quê Thi ở Nghệ An. Khi đi qua phà, cả nhà Thi bị mưa. Thi bị ho, bố chở Thi ra trạm y tế xã.

1..... Chở Thi về quê thăm bà?

a. Chị b. Bố mẹ c. Bà

2. Ý **đúng** là:

a. Thi bị ho b. Thi bị ngã

3. Cả nhà thi bị

- a. Mưa b. cảm c. phà

4. Bố chở Thi.....

- a. đi phố
b. đi bộ
c. ra trạm y tế xã.

Bài 6: Sắp xếp

- lằm / Nhi / chỉ / chăm / Bé

⇒

- nghề / sĩ / làm / Mẹ / Nam / nha

⇒